TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **72**/2026/QĐST- HNGĐ	*Cà Mau, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 08/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lâm Thị L; Sinh năm: 1968;

CCCD số: 096168000385 - Số ĐT: 0942.445207

Địa chỉ cư trú : Nhà không số, đường Nguyễn M, khóm , phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn : Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1963.

CCCD số: 096063007902 - SỐ ĐT: 0828.998708

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường Nguyễn M, khóm , phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn C sống chung năm 1984, không đăng ký kết hôn.

2. Công nhận sư thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ, chồng có 04 người con chung tên Nguyễn Thị C sinh năm 1985; Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1987; Nguyễn Thị K, sinh ngày 25/5/1989, Nguyễn Tấn V, sinh ngày 12/3/1995; khi ly hôn con đã trưởng thành, không đặt ra yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

3. Án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Lâm Thị L và ông Nguyễn Văn C mỗi người nộp 75.000 đồng, bà L thống nhất nộp toàn bộ số tiền trên. Ngày 06/01/2026, bà L đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 000128 được đối trừ sung quỹ nhà nước. Số tiền bà L được nhận lại 150.000 đồng, khi quyết định có hiệu lực.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cà Mau;
- UBND phường Lý Văn lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Thắm